

Số: 2423/TB-BVT

Quảng Ninh, ngày 21 tháng 08 năm 2024

**THÔNG BÁO**  
**V/v yêu cầu báo giá mua sắm vật tư dùng cho lọc máu**

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp trang thiết bị y tế.

*Căn cứ nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.*

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho mua sắm vật tư dùng cho lọc máu với nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh. (Địa chỉ: Phố Tuệ Tĩnh, phường Bạch Đằng, TP.Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Bà Đào Thị Thuỷ – Phó khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh. SĐT: 0981519799;

Hoặc Ông Nguyễn Anh Tuấn - Nhân viên khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh. SĐT: 0936821266;

Email: kiemsoatnhiemkhuanbvt@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Bản cứng có đóng dấu:

+ Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh. (Địa chỉ: Phố Tuệ Tĩnh, phường Bạch Đằng, TP.Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).

- Bản mềm: Báo giá (Excel), Catalog, các tài liệu liên quan... (PDF)

+ Nhận qua email: kiemsoatnhiemkhuanbvt@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 07h30 phút ngày 22 tháng 08 năm 2024 đến trước 16h30p ngày 04 tháng 09 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.



5. Thời hạn của hiệu lực báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày hết hạn nộp báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục mua sắm vật tư dùng cho lọc máu (*Chi tiết phụ lục 1 đính kèm*).

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Địa điểm cung cấp tại Kho vật tư y tế Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn – Bệnh viện Đa khoa Tỉnh Quảng Ninh.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 12 tháng.

4. Các thông tin khác: Mẫu báo giá chi tiết tại *Phụ lục 2 đính kèm*.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh trân trọng thông báo. *TW*

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Phòng TT&HCQT (đăng tải lên CTTĐT);
- Lưu: VT, KSNK.



Nguyễn Bá Việt



**PHỤ LỤC 1**  
**(Kèm theo Thông báo số 2423 /TB - BVT ngày 21 tháng 08 năm 2024 của Bệnh viện Đa khoa Tỉnh Quảng Ninh)**

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Cấu hình, tiêu chuẩn kỹ thuật cơ bản	Xuất xứ	Số lượng/khối lượng
1	Kim chạy thận nhân tạo	Cái	Chất liệu: thép không gỉ Chiều dài: ≥ 25mm Kích thước kim: tối thiểu có kích thước 16G hoặc 17G		60.000
2	Catheter thận nhân tạo	Bộ	Catheter 2 nòng Kích cỡ ≥12Fr (Tối thiểu có cỡ 12F) Chất liệu: polyurethan, có chất cản quang Kèm dao, xilanh, Có ống dẫn đường hoặc "kim luồn và dây luồn"		600
3	Quả lọc thận nhân tạo 1,3m <sup>2</sup>	Cái	Diện tích bề mặt 1,3 m <sup>2</sup> , thể tích ≥ 70ml. Hệ số siêu lọc ≥ 11 ml/h/mmHg. Tiệt trùng	Châu Âu hoặc G7	150
4	Quả lọc thận nhân tạo diện tích bề mặt 1,5m <sup>2</sup> hoặc 1,6m <sup>2</sup> .	Quả	- Màng lọc thận Low Flux (Tốc độ thấp). - Diện tích bề mặt: 1,5m <sup>2</sup> hoặc 1,6m <sup>2</sup> . - Thể tích mồi: ≥ 85 ml. - Hệ số siêu lọc (Kuf): ≥ 14 ml/h/mmHg - Tiệt trùng.	Châu Âu hoặc G7	7.800
5	Quả lọc thận nhân tạo diện tích bề mặt ≥ 1,8m <sup>2</sup>	Quả	- Màng lọc thận Low Flux (Tốc độ thấp). - Diện tích bề mặt: ≥ 1,8 m <sup>2</sup> . - Thể tích mồi: ≥ 85 ml. - Hệ số siêu lọc (Kuf): ≥ 14 ml/h/mmHg - Tiệt trùng.	Châu Âu hoặc G7	940

26

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Cấu hình, tiêu chuẩn kỹ thuật cơ bản	Xuất xứ	Số lượng/khối lượng
6	Bộ quả lọc máu liên tục cho người lớn tương thích máy Prismaflex	Bộ	<p>Bộ quả lọc máu liên tục cho người lớn tương thích máy Prismaflex kèm bộ dây dẫn</p> <p>Được tiệt trùng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Áp lực máu tối đa (mmHg/kPa) <math>\geq 500/66,6</math></li> <li>- Thể tích máu trong quả lọc (<math>\pm 10\%</math>) <math>\geq 150 \text{ ml}</math></li> <li>- Diện tích màng hiệu dụng <math>\geq 0,9 \text{ m}^2</math></li> <li>- Độ dày thành sợi lọc <math>\geq 50 \mu\text{m}</math></li> <li>- Tốc độ máu tối thiểu: <math>\leq 100 \text{ ml/phút}</math></li> <li>- Tốc độ máu tối đa: <math>\geq 400 \text{ ml/phút}</math></li> <li>- Thể tích mồi máu (chỉ ở quả lọc) <math>\geq 66 \text{ ml} \pm 10\%</math></li> </ul>		350
7	Bộ quả lọc máu liên tục có hấp phụ cytokine và nội độc tố tương thích máy prismaflex	Bộ	<p>Bộ quả lọc máu liên tục có hấp phụ cytokine và nội độc tố tương thích máy prismaflex, có gắn Heparin kèm bộ dây dẫn có 3 chức năng: loại bỏ Cytokine, loại bỏ nội độc tố, lọc máu liên tục</p> <p>Tiệt trùng</p> <p>Thông số kỹ thuật của quả lọc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- TMP tối đa* (mmHg/kPa) <math>\geq 450/60</math></li> <li>- Áp lực máu tối đa (mmHg/kPa) <math>\geq 500/66,6</math></li> <li>- Thể tích máu trong quả lọc (<math>\pm 10\%</math>) <math>\geq 193 \text{ ml}</math></li> <li>- Diện tích màng <math>\geq 1,5 \text{ m}^2</math></li> </ul>		250
8	Bộ quả lọc gan tương thích với máy Prismaflex (Mars gan)	Bộ	Bộ quả lọc gan tương thích với máy Prismaflex (Mars gan)		5
9	Quả lọc nước siêu tinh khiết tương thích với máy Dialog +	Quả	Quả lọc nước siêu tinh khiết tương thích với máy Dialog +		12

262

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Cấu hình, tiêu chuẩn kỹ thuật cơ bản	Xuất xứ	Số lượng/khối lượng
10	Bộ dây nối lọc máu chạy thận nhân tạo cho máy Dialog +	Bộ	Chất liệu: Polyvinylchlorua Tương thích máy Dialog + Kích cỡ dây gắn bơm máu: Đường kính trong $\geq 8$ mm, đường kính ngoài $\geq 12$ mm, chiều dài $\geq 400$ mm. Có phin lọc.		10.500
11	Bộ dây lọc huyết tương tương thích máy Diapact	Bộ	Bộ dây lọc huyết tương dùng cho máy lọc máu Diapact		250
12	Quả lọc huyết tương tương thích máy Diapact	Cái	Màng lọc tách huyết tương diện tích $\geq 0.5$ m <sup>2</sup> Đường kính trong sợi màng $\leq 300$ micromet Độ dày thành sợi $\leq 100$ micromet Kích thước lỗ màng tối đa 0.5 micromet, Thể tích khoang máu $\geq 48$ ml, Thể tích khoang huyết tương $\geq 154$ ml, Lưu lượng máu tối thiểu $\leq 60$ ml/phút, tối đa $\geq 180$ ml/phút, Áp lực xuyên màng tối đa $\geq 100$ mmHg. Tương thích máy Diapact		250
13	Quả lọc và bộ dây dẫn trong thay thế huyết tương Tương thích máy Multifiltrate	Bộ	Bao gồm: -1 quả lọc, chất liệu màng polysulfone, diện tích màng $\geq 0.6$ m <sup>2</sup> -1 bộ cassette. -1 bộ dây -1 túi thải Tương thích máy Multifiltrate.		20
14	Quả lọc máu hấp phụ điều trị suy thận mạn	Quả	Quả lọc máu hấp phụ thể tích hấp phụ $\geq 130$ mL. Thể tích khoang máu $\geq 110$ mL. Diện tích hấp phụ $\geq 50.000$ m <sup>2</sup> . Lưu lượng máu tối đa $\geq 250$ mL/phút.		450

2/2

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Cấu hình, tiêu chuẩn kỹ thuật cơ bản	Xuất xứ	Số lượng/ khối lượng
15	Quả lọc hấp phụ cytokin	Quả	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thể tích hấp phụ <math>\geq 330\text{mL}</math>.</li> <li>- Thể tích khoang máu <math>\geq 185\text{mL}</math>.</li> <li>- Lưu lượng máu tối đa <math>\geq 250\text{mL/phút}</math>.</li> <li>- Diện tích hấp phụ <math>\geq 100.000\text{m}^2</math></li> </ul>		50

BR





PHỤ LỤC 2

BÁNG CUNG CẤP THÔNG TIN VÀ CHÀO GIÁ

(Kèm theo Thông báo số 2423/TB-BVT ngày 21/08/2024 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh)

Tên nhà thầu: Công ty .....  
Địa chỉ liên hệ: .....  
Điện thoại ĐT: .....  
Email: .....

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh

Trên cơ sở yêu cầu báo giá Thông báo số 2423/TB-BVT ngày 21/08/2024 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh, chúng tôi ... [ghi tên, địa chỉ của hàng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hàng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các trang thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các trang thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT (1)	STT Thông báo mời BG (2)	Danh mục thiết bị y tế (3)	Ký, mã, nhãn hiệu, model (4)	Mã VTYT theo QĐ 5086/QĐ- BVT ngày 04/11/2021 (5)	Thông số kỹ thuật (6)	Đặt tiêu chuẩn (7)	Mã HS (8)	Phân loại TTBYT (A,B,C,D) (9)	Năm sx (10)	Hàng/nước chủ sở hữu (11)	Hàng/Nước sản xuất (12)	Quy cách đóng gói (13)	Đơn vị tính (14)	Số lượng (15)	Đơn giá (VNĐ) (16)	Thành tiền (VNĐ) (17)	Kết quả trúng thầu 12 tháng gần nhất (Giá trung thầu/Số QĐ/ ngày tháng năm/ đơn vị ra QĐ) (18)
1																	
2																	

Ghi chú:

(4) ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hàng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế".

(6) ghi cụ thể thông số kỹ thuật của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế".

(16) là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (Bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có).

1. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày].

2. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo Giá là trung thực.

..., Ngày... tháng... năm...

Đại diện hợp pháp của hàng sản xuất, nhà cung cấp  
(ký tên, đóng dấu)